

Số: 12/2017/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 09 năm 2017

TỜ TRÌNH

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, doanh thu lớn 520 tỷ đồng (6 tháng đầu năm 2017) trong khi công ty sử dụng nguồn vốn vay nợ lớn với giá trị hơn 319 tỷ đồng (trong đó, nợ vay ngắn hạn 246,8 tỷ đồng và phải trả người bán ngắn hạn là 55,8 tỷ đồng) dẫn đến việc phải trả chi phí tài chính cao (9,36 tỷ đồng cho 6 tháng đầu năm 2017), áp lực về tài chính. Bên cạnh đó, nhu cầu về vốn để đầu tư các dự án, góp vốn liên doanh, vốn lưu động bổ sung nhằm tăng năng lực sản xuất, kinh doanh của Công ty, giảm áp lực vốn vay ngân hàng, tăng khả năng tài chính của Công ty theo chiến lược phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ với nội dung chi tiết như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài chính Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ nhu cầu vốn thực tế của Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. **Tổ chức phát hành:** Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam
2. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam
3. **Loại cổ phiếu chào bán:** Cổ phiếu phổ thông
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Số lượng cổ phiếu chào bán:** 31.500.000 cổ phiếu (ba mươi một triệu năm trăm ngàn cổ phiếu)
6. **Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phiếu
Nguyên tắc xác định giá cổ phiếu chào bán:

a/ Giá trị sổ sách của cổ phiếu:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Quỹ và nguồn kinh phí khác}}{\text{Số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu TNI tại thời điểm 30/06/2017:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu} = \frac{244.972.993.145}{21.000.000} = 11.665 \text{ đồng}^1$$

b/ Giá cổ phiếu TNI trên thị trường chứng khoán:

Tại ngày 06/09/2017, giá cổ phiếu TNI giao dịch trên thị trường là 7.000 đồng/ cổ phiếu. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch cổ phiếu TNI không lớn so với tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty.

Giá chào bán cổ phiếu của công ty cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/ cổ phiếu.

7. **Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá):** 315.000.000.000 đồng (ba trăm mười lăm tỷ đồng)
8. **Vốn điều lệ trước khi chào bán:** 210.000.000.000 đồng (Hai trăm mười tỷ đồng)
9. **Vốn điều lệ sau khi hoàn thành đợt chào bán:** 525.000.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm tỷ đồng)
10. **Đối tượng chào bán:** Cổ đông hiện hữu (tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện).
11. **Phương thức thực hiện:** chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua. Tỷ lệ phân bổ quyền: 1:1,5 (nghĩa là mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách thì được mua thêm 15 cổ phiếu chào bán mới). Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được phân bổ quyền mua.
 - Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ ba).
 - Trong trường hợp các cổ đông chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho các Nhà đầu tư/ cổ đông khác dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư / cổ đông đó vượt qua các mức tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Nhà đầu tư/ cổ đông đó được mua số lượng cổ phần tương ứng mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định.

¹ Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2017;

12. **Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng liên quan đến cổ phiếu chào bán:** Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
13. **Giới hạn tỷ lệ chào bán cho cổ đông nước ngoài:**
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đối với cổ đông là người nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
 - Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông 30/8/2017, số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài sở hữu tại công ty là 9.040 cổ phiếu, tỷ lệ 0,043% vốn điều lệ.
14. **Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông từ chối mua:**
- Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1:1,5 (cổ đông sở hữu 10 cổ phần được mua 15 cổ phiếu mới chào bán). Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết (nếu có), số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho một hoặc nhiều đối tượng khác (bao gồm nhưng không hạn chế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo của Công ty). Giá bán bằng với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội thông qua.
 - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí lựa chọn và phân phối cổ phiếu còn dư cho các đối tượng khác tuân thủ nguyên tắc:
 - + *Không chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán lần này hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất;*
 - + *Tuân thủ các quy định tại mục b, c, d Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;*
 - + *Tuân thủ theo các quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015.*
 - Số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết và cổ phiếu lẻ phát sinh khi được chào bán cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định. Hạn chế này không áp dụng đối với cổ phiếu được bảo lãnh phát hành.
 - Trường hợp nhà đầu tư được phân phối mua lại cổ phiếu còn dư theo quyết định của Hội đồng quản trị mà dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư đó vượt quá các mức tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì nhà đầu tư đó được mua cổ phần mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định.

- Kết thúc đợt chào bán cổ phiếu mà Công ty không chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.

15. Thời gian chào bán dự kiến:

- Thời gian chào bán dự kiến trong năm 2017 (có thể kéo dài hơn tùy vào tình hình triển khai phương án chào bán), việc phân phối cổ phiếu được thực hiện trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn chào bán (nếu cần) kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu sao cho phù hợp với tình hình thị trường chứng khoán và nhu cầu vốn của Công ty.

16. Về tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu thu được từ đợt chào bán: Để đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của công ty, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 50%, tương đương số tiền thu được tối thiểu là 157.500.000.000 đồng. Vì vậy trong trường hợp đợt chào bán cổ phần không thành công hoặc không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến, HĐQT đã có kế hoạch huy động nguồn vốn bổ sung từ nhiều nguồn khác nhau như vốn vay thương mại, vốn tín dụng của ngân hàng,...

17. Rủi ro của việc pha loãng cổ phiếu:

- Rủi ro pha loãng cổ phiếu có thể xảy ra khi Công ty thực hiện chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (*thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành*). Sau khi lượng cổ phiếu chào bán này chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường, nhà đầu tư nên lưu ý một số vấn đề sau:

➤ **Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):**

Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^2}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Giá định chỉ có thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành, sự thay đổi EPS của cổ phiếu như sau:

+ Lợi nhuận dự kiến sau thuế năm 2017 là 20.000.000.000 đồng³.

Trường hợp 1: Công ty không phát hành thêm cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 21.000.000 cổ phiếu.

$$EPS = \frac{20.000.000.000}{21.000.000} = 952,38 \text{ đồng}$$

Trường hợp 2: Công ty chào bán thành công cổ phiếu và dự kiến 31.500.000 cổ phiếu phát hành thêm của công ty chính thức lưu hành vào tháng 12 năm 2017, do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu đang lưu hành nên chỉ số EPS của Công ty sẽ có sự thay đổi như sau:

$$EPS = \frac{20.000.000.000}{(21.000.000 * 11 + 31.500.000 * 1) / 12} = 846,56 \text{ đồng}$$

➤ **Pha loãng tỷ lệ biểu quyết:**

² Công ty không có cổ phần ưu đãi.

³ Theo kế hoạch kinh doanh năm 2017 của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/6/2017.

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

Giả sử, đối với cổ đông A có 100.000 cổ phiếu. Trường hợp cổ đông A không đăng ký mua cổ phiếu được phân phối, tỷ lệ biểu quyết của cổ đông A bị pha loãng như sau:

Trước khi chào bán: tỷ lệ biểu quyết là $100.000/21.000.000 = 0,47\%$

Sau khi chào bán: tỷ lệ biểu quyết là $100.000/52.500.000 = 0,19\%$

18. **Cam kết giao dịch trên thị trường chứng khoán:** Công ty cam kết đưa cổ phiếu chào bán thêm vào giao dịch trên thị trường chứng khoán trong thời hạn 01 năm kể từ khi kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật.

19. **Đăng ký lưu ký và giao dịch bổ sung cổ phiếu chào bán:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh toàn bộ số cổ phiếu chào bán thành công sau khi kết thúc đợt chào bán, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

- Mục đích chào bán: Căn cứ vào chiến lược kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng dự án trong thời gian tới, việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty nhằm bổ sung nguồn vốn đầu tư xây dựng dự án, thanh toán nợ vay ngân hàng và bổ sung vốn lưu động (nếu có).
- Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần là 315 tỷ đồng dự kiến sử dụng như sau:

Mục đích sử dụng vốn chào bán	Số tiền sử dụng dự kiến (đồng)	Thời gian dự kiến
Đầu tư Dự án của Công ty đã được ĐHĐCĐ/ HĐQT Công ty thông qua	115.000.000.000	Quý 4/2017, quý 1/2018
Trả nợ vay ngắn hạn Ngân hàng	105.000.000.000	Quý 4/2017
Bổ sung nguồn vốn thực hiện một số hợp đồng kinh tế	95.000.000.000	Quý 4/2017, quý 1/2018
Tổng cộng	315.000.000.000	

- ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT công ty triển khai chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động và kế hoạch đầu tư, kinh doanh của công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty để cân đối và giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán một cách hợp lý và hiệu quả, đảm bảo tối đa hóa lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

IV. ỦY QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng phương án chào bán cổ phiếu chi tiết hoặc lựa chọn phương án chào bán thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của công ty được đảm bảo thành công và

- đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản trong phương án thay thế không khác biệt về giá và khối lượng chào bán, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và Công ty.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp chào bán cổ phiếu sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.
 - Quyết định thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán, quyết định phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn từ việc chào bán (nếu có) nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và cho công ty.
 - Điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán sao cho phù hợp với tình hình nền kinh tế, thị trường, tiến độ đầu tư dự án, nhu cầu vốn kinh doanh của công ty đảm bảo việc sử dụng vốn đạt hiệu quả tối ưu nhất.
 - Thực hiện các thủ tục chào bán và báo cáo kết quả chào bán với UBCKNN.
 - Sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng sau khi kết thúc đợt chào bán và mọi vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
 - Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả thặng dư nếu có) để sử dụng vốn theo đúng mục đích được Đại hội cổ đông thông qua, thực hiện điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ kỳ gần nhất về những điều chỉnh/ thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
 - Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán hoặc thay đổi phương án chào bán này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước sao cho việc huy động vốn của công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và công ty.
 - Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.
 - Thực hiện hoàn thiện hồ sơ thay đổi Đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch Đầu tư liên quan đến vốn điều lệ hoạt động của Công ty và mọi vấn đề khác liên quan theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty (website);
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Hùng Cường